

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 5, QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2026/HSST**

Ngày 09-3-2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Xuân Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Nguyễn Văn Quang và bà Võ Thị Trúc Mai.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 5, Quảng Trị xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo: **Hoàng Ngọc S**, giới tính: Nam; sinh ngày: 16/10/1989, tại tỉnh Quảng Trị; nơi thường trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965, trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 03 anh, em; bị cáo là con thứ nhất; có vợ Nguyễn Thị Á, sinh năm 1988 (đã ly hôn); có hai con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: không có;

Tiền án: Có 01 tiền án: ngày 11 tháng 6 năm 2024 bị Tòa án nhân thành phố Đ (nay là Tòa nhân khu vực 5 - Quảng Trị) xử phạt 03 tháng 14 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 74/2024/HS-ST; Hình phạt tù bằng thời gian tạm giam.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2025 tại Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Q cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phạm Tài A, sinh năm: 1992, địa chỉ: Số A T, khu phố T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/11/2025, Hoàng Ngọc S đi bộ trên khu vực đường T (thuộc phường Đ, tỉnh Quảng Trị) thì thấy một xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, BKS 74AC - 038.63 đang dựng trước số nhà A đường T, thuộc khu phố T, phường Đ, đèn xi nhan còn nhấp nháy sáng và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S lén lút đi đến khởi động xe và điều khiển đi về hướng công viên F để tìm nơi tiêu thụ nhưng chưa tiêu thụ được. Sau đó, để tránh sự phát hiện của Cơ quan Công an, S điều khiển xe mô tô trên đến khu vực rừng tràm Bãi tắm C (thuộc xã C) ngồi đợi đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì quay lại địa bàn phường Đ để tìm nơi tiêu thụ. Khi đang đi đến trước số nhà A đường H (thuộc phường Đ) thì bị tổ công tác Công an phường Đ phát hiện đưa S cùng với tang vật về trụ sở Công an làm việc.

***Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:***

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển kiểm soát 74AC - 038.63, số khung RLIK0349RZ416280, số máy JK03E6331821.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 03/KL HĐĐGTS ngày 21/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình phường Đ, kết luận: Trị giá 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen, biển kiểm soát 74AC - 038.63 tại thời điểm định giá là: **25.294.000** đồng (*Hai mươi lăm triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng*).

Tại Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSKV5 ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Trị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc S từ **15 (Mười lăm)** đến **18 (Mười tám)** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại, kiến

ngợi gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng, hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/11/2025, tại đường T, phường Đ bị cáo Hoàng Ngọc S đã có hành vi lén lút, trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Vision của anh Phạm Tài A. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 25.294.000 đồng. Hành vi của Hoàng Ngọc S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Trị truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*.

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là một người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, thích hưởng thụ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Toà án xét xử với hình phạt tù nhưng không cải tạo, sửa chữa để trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội, mà tiếp tục cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo phạm tội do sự sơ hở của chủ sở hữu là một phần nguyên nhân làm nảy ý lòng tham của bị cáo; hoàn cảnh là lao động chính trong gia đình còn có mẹ và bà nội già yếu nên cần xem xét để đưa ra mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về cùng với gia đình, sửa chữa bản thân, trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định số C3956/QĐ-VPCQCSĐT xử lý vật chứng, trả

lại cho anh Phạm Tài A chiếc xe mô tô hiệu HONDA VISION màu đỏ đen, biển kiểm soát 74AC-038.63; anh Tài A đã nhận tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội, xử phạt: **Hoàng Ngọc S: 15 (Mười lăm) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/11/2025.

**2. Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5;
- CQĐT - Công an tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, Tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Xuân Hương**